

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2026

Số: 02 /TB-HĐTD

## THÔNG BÁO

### Triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự Vòng 2 kỳ xét tuyển công chức năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP

Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 22/2025/TT-BNV ngày 19 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức;

Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Hội đồng tuyển dụng công chức) thông báo một số nội dung liên quan đến kỳ xét tuyển công chức theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP như sau:

1. Thông báo thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự Vòng 2: Danh sách gồm 77 thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự Vòng 2 kỳ xét tuyển công chức năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP. Danh sách chi tiết được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ: [www.mst.gov.vn](http://www.mst.gov.vn).

Đối với thí sinh không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự Vòng 2 kỳ xét tuyển công chức năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ gửi thông báo tới thí sinh qua đường bưu điện.

2. Triệu tập các thí sinh theo Danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn nêu tại mục 1 tham gia vấn đáp tại Vòng 2.

3. Thời gian, nội dung thi vòng 2 và địa điểm tổ chức xét tuyển:

3.1. Thời gian, địa điểm làm thủ tục, khai mạc kỳ thi:

a) Thời gian:

- Khai mạc kỳ thi: 15:00 ngày 30/01/2026 (Thứ 6)

- Tổ chức thu phí dự thi: sau khi khai mạc kỳ thi.

- Địa điểm: Hội trường tầng 1 nhà B, trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ, 18 Nguyễn Du, TP. Hà Nội.

3.2. Nội dung thi Vòng 2:



Xét nghiệp vụ chuyên ngành trong đó kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ; đánh giá về năng lực: tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (kèm theo Danh mục hướng dẫn ôn tập và bản mô tả khung năng lực của từng vị trí việc làm dự tuyển).

### 3.3. Thời gian, địa điểm thi:

- Thời gian: trong ngày 01/02/2026.
- Danh sách thí sinh theo sổ báo danh, phòng thi, sơ đồ vị trí các phòng thi, nội quy, hình thức, thời gian thi được niêm yết vào ngày 29/01/2026 tại trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ, 18 Nguyễn Du, TP. Hà Nội.

### 4. Nội quy thi:

Thực hiện theo nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức tại Thông tư số 22/2025/TT-BNV ngày 19 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nội vụ ban hành nội quy và Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức.

### 5. Một số lưu ý đối với thí sinh:

- Thí sinh dự tuyển phải có mặt tại địa điểm vấn đáp trước ít nhất 30 phút. Khi đi, thí sinh mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác (Hộ chiếu có dán ảnh hoặc giấy phép lái xe có dán ảnh) để đối chiếu kiểm tra trước khi vào phòng thi. Lưu ý các giấy tờ trên phải còn trong thời hạn sử dụng. Thí sinh không được phép mang điện thoại di động, các thiết bị điện tử và tài liệu vào phòng thi.

- Đề nghị thí sinh kiểm tra kỹ thông tin cá nhân tại Danh sách niêm yết, nếu có sai sót, kịp thời phản hồi về Hội đồng tuyển dụng công chức theo Nghị định 179 qua số điện thoại: 024.39449611 để đính chính thông tin trước ngày 29/01/2026.

- Thông báo này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ ([www.mst.gov.vn](http://www.mst.gov.vn)) và gửi cho các thí sinh<sup>1</sup>.

Hội đồng tuyển dụng công chức trân trọng thông báo để các thí sinh biết, thực hiện./k

#### Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Chủ tịch Hội đồng (để b/c);
- Công TTĐT, Bộ KHCN (để đăng tin);
- Các đơn vị liên quan và các thí sinh;
- Lưu VT, HĐTD, TCCB (90) (TCH).

**TM. HỘI ĐỒNG  
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ  
Lê Hương Giang**

<sup>1</sup> Trường hợp thí sinh không nhận được thông báo triệu tập của Hội đồng tuyển dụng thì vẫn đến đúng thời gian, địa điểm nêu trên để tham dự kỳ xét tuyển.

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐU ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THAM DỰ VÒNG 2 KỶ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2025  
CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 179/2024/NĐ-CP**

(Đính kèm theo Thông báo số: *cd* /TB-HĐTD ngày *24* tháng *01* năm 2026  
của Hội đồng tuyển dụng công chức theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP)

TT	Họ	Tên	Ngày sinh		Quê quán	Địa chỉ thường trú	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ				
<b>I VĂN PHÒNG BỘ</b>								
1	Nguyễn Thị Thái	Hào		1/5/1999	Ninh Bình	8BC26 Phường Ngô Quyền, Hải Phòng	Chuyên viên kiểm soát thủ tục hành chính	Văn phòng Bộ
2	Bùi Minh	Ngân		20/03/2003	Bắc Ninh	Thôn Tháp Dương, xã Trung Khê, tỉnh Bắc Ninh	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	Văn phòng Bộ
3	Hoàng Mai	Linh		01/11/2003	Hà Nội	39 Chùa Láng, phường Láng, Hà Nội	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	Văn phòng Bộ
4	Lê Nguyễn	Chi		28/9/2003	Hà Tĩnh	số 19B6 ngõ 62 phố Mai Động, phường Tương Mai, Hà Nội	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	Văn phòng Bộ
5	Phạm Quang	Phúc	30/4/2003		Hải Phòng	Thôn Diềm Nhi, xã Gia Phúc, TP Hải Phòng	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	Văn phòng Bộ
6	Trương Thị Hà	Ninh		24/11/2002	Ninh Bình	129 Văn Cao, Phường Gia viên, Hải Phòng	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	Văn phòng Bộ
7	Nguyễn Ngọc	Mai		21/02/2002	Hà Nội	P710 tòa E1A, Ecohome 1, Phường Đông Ngạc, HN	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	Văn phòng Bộ
8	Nguyễn Thị Huyền	Trang		29/09/2001	Phú Thọ	thôn Lý Hải, xã Xuân Lãng Phú Thọ	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	Văn phòng Bộ
9	Đào Xuân	Hùng	03/03/2003		Hải Phòng	thôn Cầu Đông, xã An Quang, Hải Phòng	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	Văn phòng Bộ
10	Nguyễn Bá	Long	01/08/2001		Hà Nội	6/29/3/8 Thôn Cổ Giang, xã Thuận An, HN	Chuyên viên tham mưu, tổng hợp về chuyên ngành	Văn phòng Bộ
11	Nguyễn Phước	Long	18/9/2000		Thái Nguyên	Tổ 13 Phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên	Chuyên viên về giải quyết khiếu nại, tố cáo	Văn phòng Bộ
12	Nguyễn Thị	Thoan		27/01/2001	Hà Nội	Mai Xá, Đại xuyên, Hà Nội	Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)	Văn phòng Bộ
13	Trịnh Mỹ	Linh		06/8/1997	Hưng Yên	số nhà 47 ngõ 12 Phan Đình Giót, Phương Liệt, Hà Nội	Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)	Văn phòng Bộ
<b>II VỤ KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ</b>								
14	Nguyễn Thị Thái	Hà		5/6/1991	Nam Định	P718, CT8C, Thôn 8, xã Đại Thanh, TP HN	Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)	Vụ Khoa học kỹ thuật và Công nghệ
<b>III VỤ PHÁP CHẾ</b>								
15	Bùi Thị Hồng	Nhung		22/03/2000	Hải Phòng	tổ 1, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ	Chuyên viên về pháp chế	Vụ Pháp chế
16	Vũ Hạnh	Quyên		11/8/2003	Ninh Bình	số 1 ngõ 766/9 Đê La Thành, Giảng Võ, Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế	Vụ Pháp chế
17	Trịnh Thị Thu	Thảo		28/7/2003	Hải Phòng	khu 3 xã Ninh giang, Hải Phòng	Chuyên viên về pháp chế	Vụ Pháp chế
18	Lỗ Thị Hương	Giang		27/7/2003	Hà Nội	tổ dân phố Chùa Hà, phường Vĩnh Phúc, Phú Thọ	Chuyên viên về pháp chế	Vụ Pháp chế
<b>IV VỤ KINH TẾ VÀ XÃ HỘI SỐ</b>								

TT	Họ	Tên	Ngày sinh		Quê quán	Địa chỉ thường trú	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ				
19	Nguyễn Thị	Hằng		6/8/2003	Bắc Ninh	thôn Ngô thôn, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Vụ Kinh tế và Xã hội số
20	Ngô Hồng	Son	28/01/2001		Ninh Bình	số nhà 107, tổ 9, phường Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Vụ Kinh tế và Xã hội số
21	Nguyễn Đình Quý	Linh		28/03/2003	Bắc Ninh	91 Tuệ Tĩnh, Hà Nội	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Vụ Kinh tế và Xã hội số
22	Nguyễn Việt	Hà		31/03/2002	Ninh Bình	xóm 4 xã Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Vụ Kinh tế và Xã hội số
23	Nguyễn Thị Kim	Chúc		12/3/2003	Bắc Ninh	thôn Xuân Lai, xã Gia Bình, Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Vụ Kinh tế và Xã hội số
24	Nguyễn Thị Tuyền	Nghi		19/05/2002	Đà Nẵng	thôn 5 xã Thanh Bình, Đà Nẵng	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Vụ Kinh tế và Xã hội số
25	Trương Vũ Tú	Hiệp	8/8/2000		Bắc Ninh	tổ dân phố Chè, phường Ninh Xá, tỉnh Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Vụ Kinh tế và Xã hội số
26	Nguyễn Thị	Chi		9/02/1997	Bắc Ninh	phường quế võ, tỉnh bắc ninh	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Vụ Kinh tế và Xã hội số
<b>V</b>	<b>VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH</b>							
27	Bùi Vũ Đức	Anh	13/11/2002		Nghệ An	Xóm La Bằng, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên	Chuyên viên về tài chính	Vụ Kế hoạch - Tài chính
28	Trương Thị Lê	Na		4/11/2001	Hà Tĩnh	số nhà 17 ngõ 152 đường Vũ Quang, TDP tuy Hòa, phường Thanh Sen, Hà Tĩnh	Chuyên viên về tài chính	Vụ Kế hoạch - Tài chính
29	Nguyễn Văn	Linh	26/9/2003		Ninh Bình	Tổ 4 phường Phú Vân, Ninh Bình	Chuyên viên về tài chính	Vụ Kế hoạch - Tài chính
30	Thái Phương	Thảo		18/06/2002	Thanh Hóa	số 80 đường Võ Văn Tần, phường Phú Vân, Ninh Bình	Chuyên viên về tài chính	Vụ Kế hoạch - Tài chính
31	Hồ Lê Mai	Linh		21/10/2003	Hà Nội	xóm 8, thôn Lưu Xá, xã Hòa Phú, HN	Chuyên viên về tài chính	Vụ Kế hoạch - Tài chính
32	Chu Thị Ngọc	Khuê		18/01/2004	Ninh Bình	Căn hộ 1703 tòa Đông, ô đất ký hiệu 17-HH2, khu nhà ở cán bộ HVQP, khu đô thị mới Tây hồ tây, phường Nghĩa Đô, HN	Chuyên viên về tài chính	Vụ Kế hoạch - Tài chính
33	Nguyễn Thị Phương	Thảo		31/01/2002	Nghệ An	số nhà 206, đường Thống Nhất, tổ Hợp Thành, phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	Chuyên viên về tài chính	Vụ Kế hoạch - Tài chính
34	Nguyễn	Vũ	23/4/2003		Quảng Ngãi	thôn Hà Bắc, xã Ea Wer, Đắk Lắk	Chuyên viên về tài chính	Vụ Kế hoạch - Tài chính
35	Trần Phúc	Huy	12/8/2000		Hà Nội	4 ngõ 22 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, Hà Nội	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính

TT	Họ	Tên	Ngày sinh		Quê quán	Địa chỉ thường trú	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ				
36	Trần Ngọc	Ánh		16/12/2001	Hà Tĩnh	51 Đinh Công Tráng, phường Đăk Cầm, Quảng Ngãi	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
37	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh		20/4/2003	Hung Yên	thôn Cao Trai, xã Xuân Trúc, Hưng Yên	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
38	Vũ Thủy	Dương		24/02/2003	Hải Phòng	5 lô 23 Kiến Thiết, Sờ Dầu, Hồng Bàng, Hải phòng	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
39	Nguyễn Xuân	Tài	25/6/2001		Hà Tĩnh	thôn 5, xã Hương Sơn, Hà Tĩnh	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
40	Nguyễn Tuấn	An	06/02/2002		Hà Nội	Số nhà 31 đường Trưng Nhị, phường Phúc Yên, Phú Thọ	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
41	Trịnh Thị	Thào		11/11/2000	Bắc Ninh	Khu phố Lừa, phường Quế Võ, thị xã Quế Võ, Bắc Ninh	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
42	Phan An	Hạnh		25/03/2003	Hà Nội	Số 3B phố Phù Sa, phường Sơn Tây, Hà Nội	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
43	Hoàng Hải	Yến		12/01/2003	Hà Nội	Phòng 1103, CT6, Khu đô thị mới Văn Khê, phường Hà Đông, Hà Nội	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
44	Mai Đức	Dương	07/12/2001		Hung Yên	số 56 phố Nguyễn Hưởng Dung, tổ dân phố 8, xã Thái Thụy, Hưng Yên	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
45	Tạ Ngọc	Trâm		31/10/2000	Hung Yên	thôn Vạn trường, Phường Sơn Nam, Hưng yên	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
46	Dương Phương	Nhung		16/11/2003	Phú Thọ	phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
47	Bùi Hồng	Giang		27/9/2003	Hà Nội	Đội 2, Văn Giang, xã Mỹ Đức, HN	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
48	Phạm Thị Ngọc	Anh		15/05/2002	Hải Phòng	thôn Kinh dương, xã Trần Phú, Hải Phòng	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
49	Trương Thu	Ngân		02/06/1999	Phú Thọ	tổ dân phố Đội Cấn, xã Vĩnh Tường, Phú Thọ	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
50	Bùi Hữu	Phước	19/12/1998		Ninh Bình	số nhà 18A ngõ 223 đường Đinh Tiên Hoàng, phố Khánh Minh, phường Hoa Lư, Ninh Bình	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
51	Phan Nguyễn Anh	Quân	15/11/2002		Hà Tĩnh	116/19 đường 11, khu phố 35, phường Thủ Đức, TP HCM	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
52	Bùi Hồng	Hạnh		25/5/2003	Hải Phòng	tổ 6, khu 5, phường Hạ Long, Quảng Ninh	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
53	Nguyễn Ngọc	Diệp		03/07/2003	Hung Yên	xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
54	Nguyễn Văn	Thọ	20/9/2003		Hung Yên	số nhà 853A, Tổ dân phố 8, phường Điện Biên Phủ, Điện Biên	Chuyên viên về Kế hoạch và Đầu tư	Vụ Kế hoạch - Tài chính
<b>VI</b>	<b>VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ</b>							
55	Nguyễn Quang	Khải	27/9/1999		Hà nội	thôn Trung, xã Hồng Sơn, HN	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	Vụ Tổ chức cán bộ
56	Trần Tuấn	Việt	29/11/2000		Hà Tĩnh	248 đường Láng, phường Đồng Đa, HN	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	Vụ Tổ chức cán bộ
57	Phùng Thu	Giang		27/02/2003	Hà Nội	thôn Phương Khê, xã Cổ Đô, Hà Nội	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	Vụ Tổ chức cán bộ

TT	Họ	Tên	Ngày sinh		Quê quán	Địa chỉ thường trú	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ				
58	Nguyễn Quốc	Huy	12/11/2003		Quảng Ngãi	phường nghĩa lộ, quảng ngãi	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	Vụ Tổ chức cán bộ
59	Đặng Thị	Thành		28/4/2003	Hà Tĩnh	thôn Tân Đình, xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Chuyên viên tổ chức bộ máy	Vụ Tổ chức cán bộ
60	Hoàng Thu	Hiền		6/8/2002	Tuyên Quang	số 139, TDP Ý la 5, phường Minh Xuân, Tuyên Quang	Chuyên viên tổ chức bộ máy	Vụ Tổ chức cán bộ
61	Trần Văn	Trọng	24/11/2000		Cà Mau	Áp 10, xã Trí Phải, tỉnh Cà Mau	Chuyên viên tổ chức bộ máy	Vụ Tổ chức cán bộ
62	Nguyễn Kim	Ngân		6/6/2002	Hà Nội	P301, D5, Tập thể Trung tự, Kim Liên, Hà Nội	Chuyên viên thi đua - khen thưởng	Vụ Tổ chức cán bộ
63	Hứa Thị Phương	Nhung		9/9/1996	Ninh Bình	Căn hộ 3804 Tòa Ruby 3, khu nhà ở VPDV số 136 Hồ Tùng Mậu, tổ 20, phường Phủ Diên, Hà Nội	Chuyên viên thi đua - khen thưởng	Vụ Tổ chức cán bộ
64	Tạ Thị Nhật	Lệ		5/6/1996	Hà Nội	số 6/25 phố Thụy Ứng, xã Đan Phượng, Hà Nội	Chuyên viên thi đua - khen thưởng	Vụ Tổ chức cán bộ
<b>VII VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ</b>								
65	Nguyễn Thu	Thúy		14/01/2003	Hà Nội	Tổ 16 cụm 2 Phú Thượng, Hà Nội	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế
66	Đỗ Nhật	Minh	05/02/2003		Hải Phòng	TDP Chu Vườn, phường Lưu Kiếm, Hải Phòng	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế
67	Đình Phương	Thào		14/02/2003	Ninh Bình	đường Hồng Tiến, thôn Yên Ninh, xã Yên Khánh, Ninh Bình	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế
68	Nguyễn Thị	Nhung		22/10/2000	Bắc Ninh	thôn Lập Ái, xã Đại Lai, Bắc Ninh	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế
69	Nguyễn Trúc	Mai		28/02/2002	Quảng Trị	phường Đồng Hới, Quảng Trị	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế
70	Hà Lê Huyền	My		10/11/2002	Hà Nội	P210 nhà A4 tập thể Giảng Vô, phường Giảng Võ, HN	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế
71	Nguyễn Mạnh	Tiến	25/5/2003		Hung Yên	tổ 1, khu Cao Sơn 1, phường Cửa Ông, Quảng Ninh	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế
72	Đình Thị Thanh	Chúc		27/11/2003	Ninh Bình	tổ dân phố Vân thượng, phường Yên Thắng, tỉnh Ninh Bình	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	Vụ Hợp tác quốc tế
<b>VIII CỤC CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN</b>								
73	Dương Việt	Hoàng	20/4/2002		Quảng Trị	SN 15 ngách 35 ngõ 376 đường Bưởi, phường Ngọc Hà, Hà Nội	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Cục Công nghiệp công nghệ thông tin
74	Vương Thị Minh	Lương		26/9/2001	Phú Thọ	Thôn Phương Lâu, xã Hoàng An, tỉnh Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Cục Công nghiệp công nghệ thông tin
75	Nguyễn Thị Mỹ	Vân		16/11/2002	Nghệ An	SN 17, đường Võ Thị Sáu, Khối 11, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Cục Công nghiệp công nghệ thông tin
76	Đặng Thúy	Dung		11/7/2001	Hải Phòng	số 78 đường Nguyễn Lương Bảng, tổ dân phố 8, phường Việt Hòa, Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghiệp công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số)	Cục Công nghiệp công nghệ thông tin

TT	Họ	Tên	Ngày sinh		Quê quán	Địa chỉ thường trú	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ				
77	Ngô Trung	Hiếu	19/12/2000		Phú Thọ	1607 C2 Mandarin Garden, Yên Hòa, Hà Nội	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (bao gồm: công nghệ công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số)	Cục Công nghiệp công nghệ thông tin